

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 415/2023/DS-PT

Ngày: 13-12-2023

V/v: Tranh chấp bồi thường
thiệt hại về tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Minh Tấn

Các Thẩm Phán: Ông Nguyễn Thành Lập

Ông Dương Hùng Quang

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc- Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trung Biển - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 360/2023/TLPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2023 về việc: Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2023/DS-ST ngày 24 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 292/2023/QĐXXPT-DS ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Quách Văn N, sinh năm 1969 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau;

- Bị đơn: Ông Hà Văn V, sinh năm 1960 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp T, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau;

Người kháng cáo: Ông Quách Văn N là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Quách Văn N trình bày: Đất nuôi trồng thủy sản của ông diện tích 3,2ha, phân hậu đất có bờ ranh chung với đất của ông V, bờ ranh ngang 08m, cao, dài khoảng gần 3 công. Năm 2020 ông V cho xáng vào mương con bờ ranh, hiện nay có đoạn ngang 01m, có đoạn ngang 3m. Khi lấy đất ông

V nói bờ ranh của ông V, ông V muốn làm gì thì làm, ông ngăn cản không được. Sau khi ban bờ lấy đất, ông V lại lấy nước cao dẫn đến bề bờ nhiều lần, cụ thể: Năm 2021 bề 06 lần, ông cho xáng vào đắp lại 03 lần, ông V đắp 03 lần, năm 2022 bề 01 lần thì ông và ông V cùng đắp lại. Các lần bề bờ này làm cho vuông của ông và vuông ông V thông nhau, không bị tràn sang vuông hộ giáp ranh khác, không bị tràn ra sông, chỉ có nước vuông của ông và vuông ông V tràn qua lại với nhau nên tôm cua cá trong vuông của ông chạy sang vuông ông V.

Nay ông kiện yêu cầu ông V bồi thường 07 lần bề bờ bị thiệt hại 50.000.000 đồng bao gồm con giống trong hai năm và cá nuôi trong ao nước ngọt bị ngập mặn và chết.

- *Bị đơn ông Hà Văn V trình bày:* Đất của ông và đất của ông N là đất hợp đồng giao khoán với Ban quản lý rừng phòng hộ Biển M. Diện tích đất của ông 5,2ha. Trước đây ông vào nhận đất trước ông N, ông làm bờ trên đất của ông bằng xáng dây, bờ đất ngang 09m (bờ 7m và lề 2m), lúc này đất của ông K mới kê xáng dây làm sau, ông cho ông K gửi đất để lên bờ của ông. Sau đó ông K sang nhượng lại cho ông N thì đất ông N không có bờ. Khoảng năm 2015 – 2016 ông thuê xáng vào lấy đất của con bờ, lấy ngang 4m, bờ còn lại ngang 5m nhưng không làm ảnh hưởng gì đến độ cao của bờ đất.

Sau đó, thì xảy ra việc bề bờ 04 lần thì 03 lần không nhớ thời gian, 01 lần ngày 25/12/2022. Cả 04 lần bề bờ đều do ông đắp lại, bên ông N không đắp vì nói không có bờ và không đắp. Nguyên nhân 04 lần bề bờ đều do bị mọi (lỗ mọi) lâu ngày không khắc phục nên bị bể, khi bề bờ không phải do bên ông lấy nước, khi bề bờ thì nước trong vuông của ông và của ông N có chảy qua, chảy lại, không tràn nước qua các hộ lân cận. Riêng lần bề bờ ngày 25/12/2022 có một phần do ông lấy nước ngoài sông vào vuông quên đóng cống làm nước tràn qua vuông ông N và gây bề bờ nhưng sáng hôm sau ông tự nguyện đi đắp lại.

Nay việc ông N yêu cầu bồi thường 50.000.000 đồng là không có cơ sở, vì đất ông có diện tích lớn hơn, ông thả tôm cua cũng nhiều hơn và khi bề bờ thì nước trong vuông hai bên chảy qua, chảy lại, nếu tính thiệt hại thì ông bị thiệt hại nhiều hơn.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 61/2023/DS-ST ngày 24 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn đã quyết định:

Không chấp nhận yêu cầu của ông Quách Văn N yêu cầu ông Hà Văn V bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 08/09/2023 ông Quách Văn N có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu

cầu khởi kiện của ông. Tại phiên tòa, ông Quách Văn N giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Quách Văn N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét nội dung kháng cáo của ông Quách Văn N, sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Ông V và ông N đang quản lý phần đất giao khoán rừng và đất rừng sản xuất với Ban quản lý rừng phòng hộ Biển M, ông V nhận khoán vào ngày 19/12/2014 diện tích 50.363,90m² và ông N nhận khoán vào ngày 08/6/2015 diện tích 26.428,5m² tọa lạc ấp T, xã H, huyện N. Đất ông V và ông N giáp ranh được phân chia bởi 01 con bờ. Đối với sự việc vỡ bờ hai bên đều thừa nhận vỡ nhiều lần nhưng không có biên bản sự việc nên không xác định được lỗi do ai. Riêng việc vỡ bờ vào ngày 25/12/2022 đã được xác định một phần do triều cường dâng cao và một phần do ông V lấy nước vào vuông quá cao nên việc vỡ bờ là có một phần lỗi của ông V.

[2] Tuy nhiên, việc xác định thiệt hại do việc vỡ bờ ngày 25/12/2022 ông N không chứng minh được có thiệt hại xảy ra hay không, mức độ thiệt hại như thế nào, chi phí khắc phục hậu quả ra sao thì ông N không chứng minh được. Trong khi đó, việc khởi kiện của ông N yêu cầu bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng là tổng thiệt hại của các lần vỡ bờ, nên cấp sơ thẩm không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông là đúng. Trong quá trình xét xử phúc thẩm ông N có cung cấp các xác nhận về việc mua con giống thả nuôi, nhưng các chứng cứ này cũng không thể chứng minh được thiệt hại mà ông N yêu cầu. Do đó, không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông N, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không được Tòa án chấp nhận kháng cáo, nên ông Quách Văn N phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Quách Văn N, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 61/2023/DS-ST ngày 24 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn.

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Quách Văn N về việc yêu cầu ông Hà Văn V bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 50.000.000 đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm buộc ông Quách Văn N phải chịu 2.500.000 đồng, ông N dự nộp 1.250.000 đồng tại biên lai số 0016123 ngày 23/5/2023 được chuyển thu đối trừ, ông N còn phải nộp thêm 1.250.000 đồng.

3. Chi phí tố tụng: Ông Quách Văn N phải chịu 600.000 đồng, ông N đã nộp và đối chiếu thanh toán xong.

4. Án phí phúc thẩm: Ông Quách Văn N phải chịu 300.000 đồng, ngày 11/9/2023 ông N đã nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm số tiền 300.000 đồng tại lai thu số 0016254 được chuyển thu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT, (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Minh Tấn